

Vĩnh Lợi, ngày 29 tháng 3 năm 2024

THÔNG TIN THUỐC
Tháng 03 năm 2024

I. THÔNG TIN THUỐC XUẤT TOÁN QUÍ IV/2023

STT	TÊN THUỐC	ĐƠN VỊ TÍNH	NỘI DUNG	GHI CHÚ
1	Gelactive (nhôm hydroxyd hàm lượng 300mg và Simethicone hàm lượng 30mg)	gói	Thiếu chẩn đoán	
2	MYLENFA II (Nhôm hydroxyd 200mg, Magnesi hydroxyd 200mg, Simethicone 20 mg)	viên		
3	AQUIMA (50 mg Simethicon; 400 mg magnesi hydroxyd; 460 mg nhôm hydroxyd)	gói		
4	Alphachymotrypsin	viên		
5	Venokern 500mg (Diosmin 450mg, Hesperidin 50mg)	viên		
6	AXITAN 40MG (Pantoprazol)	viên		
7	Solezol (Esomeprazol)	lọ		
8	Stadnex 20 CAP (Esomeprazol 20 mg)	viên		
9	Kagasdine (Omeprazol)	viên		



STT	TÊN THUỐC	ĐƠN VỊ TÍNH	NỘI DUNG	GHI CHÚ
10	Metformin Stella 850mg (Metformin 850mg).	viên	Chống chỉ định (Bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính....)	
11	KIM TIỀN THẢO HT (Cao khô Kim tiền thảo 120 mg)	viên	Chống chỉ định (Người đái tháo đường, đái tháo nhạt, người thiếu máu...)	
12	MECAFLU FORTE (Eucalyptol 100 mg, tinh dầu tràm 50 mg, Menthol 0,5 mg, tinh dầu tần 0,36mg, tinh dầu gừng 0,75mg).	viên	Chống chỉ định (Ho do suyễn, ho lao, suy hô hấp...)	
13	ENPOVID FE FOLIC (Sắt (II) sulfat 60mg, Acid Folic 0,25mg).	viên	Chống chỉ định (Người cao tuổi > 60 tuổi)	
14	GARLICAP viên tỏi nghệ	viên	Chưa đúng thông tư 46/2016/TT-BYT 30/12/2016 (Thuốc, chế phẩm YHCT lớn hơn 10 ngày)	
15	Hoạt Huyết Dưỡng Não (Cao đặc rễ Đinh lăng 150mg, Cao khô lá Bạch quả 5mg).	viên		
16	Bài thạch Vinaplant (Cao đặc Kim tiền thảo 200 mg).	viên		
17	Insuact 20 (Atorvastatin 20 mg).	viên	Thừa thuốc khoảng cách 3 ngày liên viện	
18	Hapacol 650 (Paracetamol 650mg).	viên		
19	Hapacol 250 (Paracetamol 250 mg),	gói		
20	Partamol Tab (Paracetamol 500mg),	viên		
21	Loratadine Savi 10 (Loratadin 10 mg)	viên		
22	DOGRELSAVI (Clopidrogel)	viên	Chỉ định thừa thuốc	
23	Bơm tiêm 5ml	ống	VTYT mà không có thuốc	

II. HAPACOL CS DAY (PARACETAMOL 650MG + PHENYLEPHRIN HCL 5MG)

Hướng dẫn sử dụng từ nhà sản xuất

1. Tính chất:

- Paracetamol là thuốc giảm đau - hạ sốt hữu hiệu. Thuốc tác động lên trung tâm điều nhiệt ở vùng dưới đồi gây hạ nhiệt, tăng tỏa nhiệt do giãn mạch và tăng lưu lượng máu ngoại biên làm giảm thân nhiệt ở người bị sốt, nhưng hiếm khi làm giảm thân nhiệt bình thường. Paracetamol hấp thu nhanh chóng và hầu như hoàn toàn qua đường tiêu hóa. Thời gian bán thải là 1,25 - 3 giờ. Thuốc chuyển hóa ở gan và thải trừ qua thận.

- Phenylephrin có tác dụng giống thần kinh giao cảm alpha 1, tác dụng trực tiếp lên các thụ thể alpha 1 - adrenergic làm co mạch. Phenylephrin gây co mạch tại chỗ nên làm giảm sung huyết mũi và xoang do cảm lạnh. Thuốc hấp thu bất thường qua đường tiêu hóa do bị chuyển hóa ngay trên đường tiêu hóa. Phenylephrin bị chuyển hóa ở gan và ruột nhờ enzym monoaminoxidase (MAO).

2. Chỉ định:

Điều trị các triệu chứng sốt, sổ mũi, sung huyết mũi do cảm cúm, cảm lạnh.

3. Liều dùng:

Người lớn và trẻ em trên 12 tuổi: 1 viên x 2 - 3 lần/ ngày. Khoảng cách giữa hai lần uống thuốc từ 4 - 6 giờ. Hoặc theo chỉ dẫn của Thầy thuốc.

4. Chống chỉ định

- Quá mẫn với một trong các thành phần của thuốc. Người bệnh thiếu hụt glucose - 6 - phosphat dehydrogenase.

- Trẻ em dưới 12 tuổi.

- Không dùng Phenylephrin cho bệnh tim mạch nặng, nhồi máu cơ tim, bệnh mạch vành, bệnh tim thiếu máu cục bộ nghiêm trọng, tăng huyết áp nặng, block nhĩ thất, xơ cứng động mạch nặng, nhịp nhanh thất, cường giáp nặng hoặc bị glôcôm góc đóng.

5. Tương tác, của thuốc với các thuốc khác và các loại tương tác khác:

- Uống dài ngày liều cao Paracetamol làm tăng nhẹ tác dụng chống đông của Coumarin và dẫn chất Indandion.

- Thuốc chống co giật (*Phenytoin, Barbiturat, Carbamazepin*), Isoniazid làm tăng tính độc hại gan của Paracetamol.

- Uống rượu nhiều và dài ngày làm tăng độc tính trên gan của Paracetamol.

- Thuốc ức chế MAO làm tăng tác dụng toàn thân của Phenylephrin.

- Thuốc chống trầm cảm ba vòng, Guanethidin, Atropin sulfat, Alcaloid nấm cựa gà dạng tiêm, Digitalis làm tăng tác dụng tăng huyết áp của Phenylephrin.

- Phản ứng tăng huyết áp đã được báo cáo khi phối hợp Phenylephrin chung với các thuốc tim mạch.

Tài liệu tham khảo: Tờ Hướng dẫn sử dụng thuốc của Nhà sản xuất (*sản xuất tại Công ty cổ phần dược phẩm Hậu Giang - Chi nhánh nhà máy dược phẩm DHG tại Hậu Giang*).

*** Các ý kiến đóng góp gửi về :**

- Khoa Dược - TTB - VTYT, Tổ dược lâm sàng – Thông tin thuốc./.
- Zalo nhóm: duoclamsang TTYT Vĩnh Lợi
- Gmail: khoaduoc.benhvien.vinhloi@gmail.com.

BAN GIÁM ĐỐC



Nơi nhận:

- Ban Giám đốc;
- Bác sĩ, các khoa, phòng lâm sàng, TYT xã, thị trấn;
- Các dược sĩ lâm sàng;
- Lưu: DLS-TTT (Y).

BS. CKI Trương Hoàng Trọng

NGƯỜI VIẾT THÔNG TIN

Phạm Như /